

TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ VĨNH LỘC
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

1. Họ và tên thường dùng: NGUYỄN VĂN THẮNG

2. Họ và tên khai sinh: NGUYỄN VĂN THẮNG

Các bí danh/tên gọi khác: Không

3. Ngày, tháng, năm sinh: Ngày 06 tháng 3 năm 1976

4. Giới tính: Nam

5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

7. Quê quán: Xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá

8. Nơi đăng ký thường trú: Khu phố 1, xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện nay: Như trên

9. Dân tộc: Kinh

10. Tôn giáo: Không

11. Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông

- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Quân sự, chuyên ngành Chỉ huy phân đội Binh chủng hợp thành

- Học vị: Không.

Học hàm: Không

- Lý luận chính trị: Cao cấp

- Ngoại ngữ: Tiếng Anh, trình độ A2

12. Nghề nghiệp hiện nay: Bộ đội

13. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã

14. Nơi công tác: Ban Chỉ huy Quân sự xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

15. Ngày vào Đảng: 05/3/1997

- Ngày chính thức: 05/3/1998

- Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

- Ngày ra khỏi Đảng (nếu có): Không

Lý do ra khỏi Đảng: Không

16. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:

- Tên tổ chức đoàn thể: Không

- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không

17. Tình trạng sức khỏe: Tốt

18. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: 03 Huy chương chiến sĩ vẻ vang Hạng Nhất, Nhì, Ba; 01 Huy chương Quân kỳ Quyết thắng.

19. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích

20. Là đại biểu Quốc hội khóa: Không

21. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không

Nhiệm kỳ: Không.

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 9/1994 đến tháng 8/1995	Chiến sĩ, Tiểu đoàn 1, Trung đoàn 36, Sư đoàn 308, Quân đoàn 1
Từ tháng 9/1995 đến tháng 3/2000	Học viên, Trường Sĩ quan Lục quân 1
Từ tháng 4/2000 đến tháng 4/2005	Trung đội trưởng, Đại đội 2, Tiểu đoàn 12, Bộ Tham mưu, Quân khu 4
Từ tháng 5/2005 đến tháng 02/2006	Trung đội trưởng, Đại đội 20, Phòng Tham mưu, Thanh Hóa, Quân khu 4
Từ tháng 3/2006 đến tháng 8/2007	Phó Đại đội trưởng, Đại đội 20, Phòng Tham mưu, Thanh Hóa, Quân khu 4
Từ tháng 9/2007 đến tháng 9/2008	Đại đội trưởng, Đại đội 20, Phòng Tham mưu, Thanh Hóa, Quân khu 4
Từ tháng 10/2008 đến tháng 8/2012	Trợ lý Tác huấn, Ban chỉ huy Quân sự huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hóa, Quân khu 4
Từ tháng 9/2012 đến tháng 8/2013	Phó Tham mưu trưởng, Ban chỉ huy Quân sự huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hóa, Quân khu 4
Từ tháng 9/2013 đến tháng 8/2015	Học viên, Học viện Lục quân
Từ tháng 9/2015 đến tháng 5/2018	Phó Chỉ huy trưởng Động viên, Ban chỉ huy Quân sự huyện Lang Chánh, Thanh Hóa, Quân khu 4
Từ tháng 6/2018 đến tháng 11/2019	Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng, Ban chỉ huy Quân sự huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hóa, Quân khu 4
Từ tháng 12/2019 đến tháng 5/2025	Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hóa, Quân khu 4
Từ tháng 6/2025 đến 11/01/2026	Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng, Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực 2- Hà Trung, Thanh Hóa. Quân khu 4
Từ ngày 12/01/2026 đến nay	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa